

Bản án số: 35/2017/HSST
Ngày 04/8/2017.

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HOÁ-TỈNH TUYÊN QUANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Hồng Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Tiểu và ông Nguyễn Ngọc Hưng.

- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá. Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32 /2017/HSST - QĐ ngày 25/7/2017 đối với bị cáo:

LƯƠNG MẠNH H, tên gọi khác: không, sinh ngày 19/5/1992.

ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn K, xã S, huyện V, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Đảng, đoàn thể: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Lương Văn H, sinh năm 1957; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; Anh chị em ruột: có 03 ng- ời. Bị cáo là thứ ba. Vợ: Phạm H, sinh năm 1998; Con: Có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ T, thị trấn V, huyện C, tỉnh T (Có mặt tại phiên tòa).

- Ông Hồ M, sinh năm 1962; Địa chỉ: Tổ T, thị trấn V, huyện C, tỉnh T (Có mặt tại phiên tòa).

- Ông Nguyễn V, sinh năm 1963; Địa chỉ: Tổ T, thị trấn V, huyện C, tỉnh T (Có mặt tại phiên tòa).

**Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Vũ T, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện V, tỉnh T (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 02 năm 2017, Lương Mạnh H, trú tại thôn K, xã S, huyện V, tỉnh T một mình đi lên cửa khẩu Tân Thanh, tỉnh Lạng Sơn gặp một phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ, mua một dây loại lắc đeo tay giả bạc với giá 500.000đ. Khi về nhà H nhận thấy sợi dây lắc này rất giống thật, nếu là người ít kinh nghiệm sẽ không phát hiện được là bạc giả mà giá của sợi dây lại bằng một nửa so với lắc làm bằng bạc thật nên Hưởng nảy sinh ý định lên cửa khẩu Tân Thanh mua thêm những sợi dây bạc giả về để đem lừa bán cho các cửa hàng Vàng Bạc chiếm đoạt tiền. Đến ngày 15/3/2017 H rủ Vũ T; trú tại: Thôn L, xã M, huyện V, tỉnh T cùng đi lên khu vực cửa khẩu Tân Thanh, mục đích của Hưởng là tìm mua dây lắc đeo tay làm bằng bạc giả về bán kiếm lời, H không nói cho T biết mục đích đi lên cửa khẩu để mua bạc giả và để T ngồi uống nước chờ, không cho T đi cùng khi đến cửa khẩu Tân Thanh. Tại đây H gặp một người phụ nữ không quen biết và mua được các dây lắc đeo tay làm bằng bạc giả với giá 500.000đ/01chiếc, H còn mua thêm một bộ đôi nguồn điện và một chai hóa chất để dùng làm dụng cụ mạ bạc giả. Sau khi mua xong H cùng T đi về nhà.

Ngày 17/3/2017 H gặp T và nói "*Đi theo anh bán dây bạc, nếu bán được trừ tiền ăn uống hàng ngày, mỗi ngày anh cho 150.0000 đến 200.000đ*", T đồng ý. H dùng xe mô tô của mình nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát chở T đi lên tỉnh T. Đến khoảng 10 giờ ngày 19/3/2017 H và T đến thị trấn V, huyện C, tỉnh T. H đưa T đến khu vực đầu cầu C ngồi uống nước chờ còn H một mình đi đến cửa hàng vàng bạc Đ, thuộc tổ T, thị trấn V, huyện C. Tại đây, H gặp bà Nguyễn T - chủ cửa hàng vàng bạc Đ, H nói "*cô có mua dây bạc không*" và đưa sợi dây bạc giả cho bà T. Bà T cầm sợi dây và hỏi H "*cháu mua ở đâu, còn mới tại sao lại bán*". H nói "*anh trai cháu mua tặng sinh nhật*", vì nghĩ không ai tặng sinh nhật bằng đồ giả nên bà T không kiểm tra kỹ mà đồng ý mua với giá 720.000đ. Sau khi bán sợi dây bạc giả cho bà T, H tiếp tục đi đến cửa hàng vàng bạc Q (cơ sở 1) tại tổ T, thị trấn V, H gặp ông Hồ M - chủ cửa hàng vàng bạc Q, H lấy sợi dây lắc đeo tay bằng bạc giả ra và hỏi "*chú có mua bạc không, cháu bán cái lắc bạn tặng sinh nhật*", ông Q cầm sợi dây bạc giả và kiểm tra qua loa vì nghĩ không ai tặng sinh nhật bằng bạc giả nên ông Q cân và mua với giá 830.000đ. H lại tiếp tục đi đến cửa hàng vàng bạc T, tại tổ T, thị trấn V, H gặp ông Nguyễn V - chủ cửa hàng vàng bạc T, H nói "*chú có mua bạc không, cháu được bạn tặng sinh nhật, giờ cháu hết tiền nên muốn bán*", nói xong H lấy sợi dây bạc giả đưa cho ông P. Ông P kiểm tra bằng máy khô thấy không đổi màu nên đã cân và mua sợi dây bạc giả của H với giá 860.000đ. H tiếp tục đi đến cửa hàng vàng bạc Q (cơ sở 2) và gặp chị Hồ T - nhân viên bán hàng của cửa hàng vàng bạc Q, tại đây H nói với T "*em ơi, anh bán cái này*" và đồng thời đưa sợi dây bạc giả cho chị T, T kiểm tra nhưng thấy không yên tâm nên đã gọi điện thoại cho ông Hồ M tại cửa hàng vàng bạc Q cơ sở 1 ra cùng kiểm tra. Khi gặp H ông Q nghi ngờ vì chính H là người đã bán cho ông sợi dây lắc đeo tay tương tự, ông Q kiểm tra kỹ hơn và phát hiện là bạc giả. Khi H định bỏ chạy thì ông Q đã hô hoán mọi người giữ H và trình báo cơ quan Công an đến giải quyết.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã thu giữ: 01 sợi lắc đeo tay kim loại màu bạc dạng móc xích, dài 20,5cm, khối lượng 77,64 gam do bà T giao nộp; 01 lắc đeo tay kim loại màu bạc, dạng móc xích dài 21,5cm, khối lượng 77,91 gam do ông Hồ M giao nộp; 01 lắc đeo tay kim loại màu bạc dạng móc xích dài 21,5cm, khối lượng 80,67 gam do ông Nguyễn V giao nộp; 01 lắc đeo tay kim loại màu bạc dạng móc xích dài 22cm, khối lượng 78,68 gam do bà Hồ Thị T giao nộp; 02 lắc đeo tay dạng móc xích, có tổng khối lượng 142,05 gam và 03 dây chuyền đeo cổ bằng kim loại màu bạc dạng móc xích có tổng khối lượng 54,06 gam, mỗi dây dài 50cm thu giữ trên xe mô tô HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát ... của Lương Mạnh H. Ngoài ra, thu giữ trên xe mô tô HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát ... của Lương Mạnh H có 01 bộ đôi nguồn tự chế có gắn mảnh kim loại màu trắng, trên bề mặt có ghi chữ và số DD28.220v,5(10)A50HZ 1200V/KW và hai đoạn dây điện dài 76 cm, 01 dây có vỏ nhựa màu đỏ, 01 dây có vỏ nhựa màu trắng; 01 ví giả da màu đen, bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Lương Mạnh H, biển kiểm soát; 02 giấy phép lái xe đều mang tên Lương Mạnh H cùng mang số 340123XXXXXX, một giấy phép cấp ngày 24/4/2013, một giấy phép cấp ngày 02/10/2015; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 024494; tiền mặt 2.410.000đ (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 1492/C54 (P4) ngày 28/4/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- 01 (Một) lắc đeo tay kim loại được chế tác dạng các móc xích xoắn to, dẹt nối với nhau do bà Hồ Thị T giao nộp gửi giám định có tổng khối lượng 78,86 gam đều là bạc giả, đều là hợp kim của đồng (Cu), kẽm (Zn), Niken (Ni); hàm lượng trung bình Cu: 75,41%; Zn: 17,04%; Ni: 7,55%. lắc tay có màu bạc do được mạ bạc (Ag).

- 01 (Một) lắc đeo tay kim loại được chế tác dạng móc xích xoắn to, dẹt nối với nhau do ông Hồ M giao nộp gửi giám định có tổng khối lượng 77,91 gam đều là bạc giả, đều là hợp kim của đồng (Cu), kẽm (Zn), Niken (Ni); hàm lượng trung bình Cu: 76,61%; Zn: 15,31%; Ni: 8,08%, lắc tay có màu bạc do được mạ bạc (Ag).

- 01 (Một) lắc đeo tay kim loại được chế tác dạng móc xích xoắn to, dẹt nối với nhau do ông Nguyễn V giao nộp gửi giám định có tổng khối lượng 80,678 gam đều là bạc giả, đều là hợp kim của đồng (Cu), kẽm (Zn), Niken (Ni); hàm lượng trung bình Cu: 75,26%; Zn: 16,15%; Ni: 8,69%, lắc tay có màu bạc do được mạ bạc (Ag).

- 01 (Một) lắc đeo tay kim loại được chế tác dạng móc xích xoắn to, dẹt nối với nhau do bà Nguyễn T giao nộp gửi giám định có tổng khối lượng 77,64 gam đều là bạc giả, đều là hợp kim của đồng (Cu), kẽm (Zn), Niken (Ni); hàm lượng trung bình Cu: 76,12%; Zn: 15,70%; Ni: 8,18%, lắc tay có màu bạc do được mạ bạc (Ag).

- 02 (Hai) lắc đeo tay kim loại được chế tác dạng móc xích xoắn to, dẹt nối với nhau ghi thu giữ trên xe mô tô HONDA AIRBLADE BKS: 17B2-217.46 của Lương Mạnh H gửi giám định có tổng khối lượng 142,05 gam đều là bạc giả, đều là hợp kim của đồng (Cu), kẽm (Zn), Niken (Ni); hàm lượng trung bình Cu: 77,33%; Zn: 13,88%; Ni: 8,79%, lắc tay có màu bạc do được mạ bạc (Ag).

- 03 (Ba) dây chuyền đeo cổ bằng kim loại màu bạc dạng móc xích vuông ghi thu giữ trên xe mô tô HONDA AIRBLADE BKS: ... của Lương Mạnh H gửi giám định có tổng khối lượng các móc xích 52,78 gam; các móc xích đều là bạc giả, đều là hợp kim của đồng (Cu), Niken (Ni), Sắt (Fe) và mangan (Mn); hàm lượng trung bình Cu: 87,27%; Ni: 10,61%; Fe: 1,52% và Mn: 0,60%. Các móc khóa có tổng khối lượng là 1,28 gam đều là hợp kim bạc (Ag), Kẽm (Zn), Đồng (Cu); hàm lượng trung bình Ag: 90%; Zn: 5,68% và Cu: 4,32%.

Trên cơ sở kết luận điều tra số: 32/KL-ĐT ngày 05/7/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hoá, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hoá đã ra cáo trạng số: 34/QĐ-KSĐT ngày 24/7/2017 truy tố bị cáo Lương Mạnh H về tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản* theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Mạnh H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới.

Những người bị hại: ông Hồ M, ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị T đều khai, bị Lương Mạnh H lừa bán lắc bạc giả, đều đã nhận được đủ số tiền bồi thường của bị cáo Lương Mạnh H, tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác và đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Mạnh H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Lương Mạnh H từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo Lương Mạnh H đã bồi thường cho ông Hồ M, Nguyễn V và bà Nguyễn T. Tại phiên tòa, ông Q, ông V, bà T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) lắc đeo tay kim loại được chế tác dạng các móc xích xoắn to, dẹt nối với nhau; 03 (Ba) dây chuyền đeo cổ bằng kim loại màu bạc dạng móc xích vuông ghi thu giữ trên xe mô tô HONDA AIRBLADE BKS: 17B2-217.46 của Lương Mạnh H; 01 (Một) bộ đôi nguồn tự chế có gắn mảnh kim loại màu trắng, trên bề mặt có ghi chữ và số DD28.220v,5(10)A50HZ 1200V/KW ; 02 (Hai) đoạn dây điện dài 76 cm (01 dây màu đỏ, 01 dây màu trắng).

Trả lại cho bị cáo Lương Mạnh H: 01 (Một) ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 024494; 02 (Hai) giấy phép lái xe đều mang tên Lương Mạnh H đều mang số 340123XXXXXX (Một giấy phép cấp ngày 24/4/2013, một giấy phép cấp ngày 02/10/2015); 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đỏ-đen biển kiểm soát ...; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, biển số đăng ký ... mang tên Lương Mạnh H; số tiền 2.410.000đ hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3591.0.1065091.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa tại Kho bạc Nhà nước huyện Chiêm Hóa.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

Bị cáo Lương Mạnh H đã nộp số tiền 200.000đ tạm thu chờ xử lý (Mục đích để nộp án phí hình sự sơ thẩm) tại biên lai số 0002237 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận để khấu trừ vào án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phần án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người bị hại và ng-ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hội đồng xét xử đảm bảo xét xử đúng quy định của pháp luật; Thư ký phiên tòa thực hiện đúng chức trách, ghi biên bản phiên tòa trung thực, phản ánh đúng diễn biến tại phiên tòa.

Về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Vào khoảng thời gian từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 19/3/2017 Lương Mạnh H đã có hành vi, thủ đoạn gian dối dùng các dây lặc loại đeo tay bằng kim loại đều là bạc giả liên tiếp lừa bán cho bà Nguyễn T, ông Hồ M, ông Nguyễn V, với tổng số tiền chiếm đoạt của các bị hại là 2.410.000đ

(Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Nh- vậy có đủ căn cứ để quy kết bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hoá truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của Pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lương Mạnh H thực hiện hành vi phạm tội rất tích cực, lỗi cố ý, trong khoảng thời gian ngắn (*Trong cùng một ngày*) bằng thủ đoạn gian dối đã lừa bán dây bạc giả cho 03 cửa hàng vàng bạc trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo bởi: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho các bị hại; người bị hại bà Nguyễn T, ông Hồ M, ông Nguyễn V xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố bị cáo là Lương Văn H được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, cần vận dụng tình tiết giảm nhẹ theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo H theo quy định tại Nghị Quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, vì vậy Hội đồng xét xử cần lên mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, xét không cần buộc cách ly bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và gia đình, cũng như công tác phòng ngừa tội phạm chung, áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo Lương Mạnh H đã bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho ông Hồ M, Nguyễn V và bà Nguyễn T. Ông Q, ông V, bà T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) lắc đeo tay kim loại được chế tác dạng các móc xích xoắn to, dẹt nối với nhau; 03 (Ba) dây chuyền đeo cổ bằng kim loại màu bạc dạng móc xích vuông ghi thu giữ trên xe mô tô HONDA AIRBLADE BKS: ... của Lương Mạnh H; 01 (Một) bộ đôi nguồn tự chế có gắn mảnh kim loại màu trắng, trên bề mặt có ghi chữ và số DD28.220v,5(10)A50HZ 1200V/KW ; 02 (Hai) đoạn dây điện dài 76 cm (*01 dây màu đỏ, 01 dây màu trắng*).

Trả lại cho bị cáo Lương Mạnh H: 01 (Một) ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 024494; 02 (Hai) giấy phép lái xe đều mang tên Lương Mạnh H đều mang số 340123XXXXXX (Một giấy phép cấp ngày 24/4/2013, một giấy phép cấp ngày 02/10/2015); 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đỏ-đen biển kiểm soát ...; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, biển số đăng ký ... mang tên Lương Mạnh H; số tiền 2.410.000đ hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3591.0.1065091.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa tại Kho bạc Nhà nước huyện Chiêm Hóa.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

Đối với hành vi của Vũ T quá trình điều tra đã xác định được T không biết số dây lắc đeo tay và dây chuyền đeo cổ mà H mang đi bán là bạc giả nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật. Bị cáo Lương Mạnh H đã nộp số tiền 200.000đ tạm thu chờ xử lý (Mục đích để nộp án phí hình sự sơ thẩm) tại biên lai số 0002237 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, cần ghi nhận để khấu trừ vào án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

**** Tuyên bố:*** Bị cáo Lương Mạnh H phạm tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Mạnh H 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 02 (Hai) năm, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Mạnh H cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện V, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) lắc đeo tay kim loại được chế tác dạng các móc xích xoắn to, dẹt nối với nhau; 03 (Ba) dây chuyền đeo cổ bằng kim loại màu bạc dạng móc xích vuông ghi thu giữ trên xe mô tô HONDA AIRBLADE BKS: ... của Lương Mạnh H; 01 (Một) bộ đôi nguồn tự chế có gắn mảnh kim loại màu trắng, trên bề mặt có ghi chữ và số DD28.220v,5(10)A50HZ 1200V/KW ; 02 (Hai) đoạn dây điện dài 76 cm (01 dây màu đỏ, 01 dây màu trắng).

Trả lại cho bị cáo Lương Mạnh H:

-01 (Một) ví giả da màu đen, đã qua sử dụng;

-01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 024494;

-02 (Hai) giấy phép lái xe đều mang tên Lương Mạnh H đều mang số 340123XXXXXX (Một giấy phép cấp ngày 24/4/2013, một giấy phép cấp ngày 02/10/2015);

-01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đỏ-đen biển kiểm soát ...;

-01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, biển số đăng ký ... mang tên Lương Mạnh H;

-Tiền mặt 2.410.000đ, số tiền hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3591.0.1065091.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa tại Kho bạc Nhà nước huyện Chiêm Hóa.

(Tình trạng vật chứng nh- biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 31/7/2017 giữa Công an huyện Chiêm Hoá và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hoá).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lương Mạnh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ghi nhận bị cáo Lương Mạnh H đã nộp số tiền 200.000đ tạm thu chờ xử lý (Mục đích để nộp án phí hình sự sơ thẩm) tại biên lai số 0002237 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, được trừ vào án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà đ- ọc quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà đ- ọc quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh, Huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Công an huyện; Sở T- pháp;
- Bị cáo; bị hại; Ng- ời có QLNVLQ;
- L- u Hồ sơ, L- u trữ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Ma Hồng Thắng